

HỒI THỨ HAI TRĂM BA MƯƠI TÁM

CUỘC ĐÀM PHÁN PHÂN CHIA CƯỜNG GIỚI

Phi Yến Đa La càng nghe càng kinh hãi, nghĩ thầm:

- Gã thiếu niên này lớn mật làm càn. Vì mong được phong vương, gã không quản gây cuộc chiến tranh giữa hai nước. Trận đánh này rồi ai thắng ai bại tuy không thể biết trước, nhưng hiện giờ bên họ đông người mà ta ít, lực lượng hai bên chênh lệch quá xa thì cái thua thiệt trước mắt nhất định mình phải hứng chịu.

Hắn càng nghĩ càng hối hận là đã huênh hoang hăm dọa nói những gì dẫn đội hỏa thương La Sát và đội kỵ binh Kha Tát Khắc đến đánh thành Bắc Kinh, ai ngờ gã thiếu niên lại cho là sự thực. Chẳng những gã không sợ mà còn hoan hỷ vô cùng.

Phi Yến Đa La thấy mình đã trót khéo quá hóa vụng, nhưng nếu để lộ vẻ khiếp nhược thì không khỏi bị đối phương khinh nhờn.

Trong lúc nhất thời, hắn không biết làm thế nào, đâm ra lưỡng cuống.

Vì Tiểu Bảo lại nói:

- Mạc Tư Khoa cách đây xa quá. Quân Đại Thanh kéo đến tấn công thực ra cũng chẳng nắm chắc được phần thắng. Nếu bại trận, Hoàng đế còn thống trách bản sứ...

Phi Yến Đa La nghe chừng có cơ xoay chuyển, hắn lộ vẻ vui mừng vội nói:

- Dạ dạ! Tệ nhân kính cẩn khuyên can đại nhân đừng mạo hiểm là hơn.

Vì Tiểu Bảo đáp:

- Bản sứ chỉ muốn lập công để được phong vương chứ không muốn diệt nước La Sát. Đất đai bên quý quốc rất rộng, nhất định bản sứ không đủ bản lĩnh để trừ diệt.

Phi Yến Đa La luôn miệng khen phải.

Vì Tiểu Bảo khẽ nói:

- Bây giờ chúng ta đành làm thế này. Quý sứ phát binh đi đánh Bắc Kinh. Bản sứ phát binh đánh Ni Bố Sở. Anh em mình đường ai nấy đi. Đánh được Bắc Kinh là công lao của quý sứ. Hạ được Ni Bố Sở là công lao của bản sứ. Quý sứ thử tính xem có phải kế này tuyệt diệu không?

Phi Yến Đa La ngấm ngấm kêu khổ. Trong tay hắn chỉ có hơn hai nghìn nhân mã, muốn phản công lấy lại Nhã Tát Khắc cũng chưa đủ lực lượng, còn nói chi đến chuyện đi đánh Bắc Kinh?

Hắn nghĩ bụng:

- Nếu mình không nhận lỗi thì gã thiếu niên này lộng giả thành chân cũng chưa biết chừng.

Hắn liền nhăn nhó cười nói:

- Xin Công tước đại nhân bắt tất phải quan tâm. Vừa rồi tệ nhân bảo kéo đội hỏa thương thủ và đội kỵ binh Kha Tát Khắc đến đánh thành Bắc Kinh chỉ là câu chuyện hồ đồ chứ không phải sự thực. Tệ nhân đã đưa ra ý kiến lầm lẫn, bây giờ xin thu về.

Vì Tiểu Bảo hỏi:

- Quý sứ đã tuyên bố rồi còn thu về sao được?

Phi Yến Đa La đáp:

- Tệ nhân xin Công tước đại nhân vì tình mà quên câu chuyện này đi.

Vì Tiểu Bảo cười khanh khách hỏi:

- Quý sứ nói vậy thì ra bãi việc dẫn quân La Sát đến đánh Bắc Kinh hay sao?

Phi Yến Đa La đáp:

- Không đi đâu. Nhất định là không đi.

Vì Tiểu Bảo hỏi:

- Các vị còn muốn cưỡng chiếm thành Nhã Tát Khắc của bản sứ nữa hay thôi?

Phi Yến Đa La lắc đầu đáp:

- Không có đâu. Không có đâu.

Vĩ Tiểu Bảo hỏi:

- Cả thành Ni Bố Sở các vị cũng không được đụng đến chứ?

Phi Yến Đa La sững sốt đáp:

- Thành Ni Bố Sở này là lãnh thổ của Đa Hoàng bên tề quốc. Xin Công tước đại nhân lượng cho.

Vĩ Tiểu Bảo nghĩ thầm:

- Người ta thường nói: Bận hàng nói thách, khách mua giá cao. Ta mà đòi hấn lấy thành Ni Bố Sở, nhất định là không được rồi. Vậy ta thử đòi từ chân thành Ni Bố Sở lẫn về phía Tây xem sao?

Gã liền hỏi:

- Cuộc nghị hòa của chúng ta phen này nhất định phải cho công bằng, đừng lừa già dối trẻ, không để ai thua thiệt. Phải vậy không?

Phi Yến Đa La đáp:

- Đúng thế. Hai nước cùng chân thành hoạch định cương giới, dựng nên nền hòa bình vĩnh cửu.

Vĩ Tiểu Bảo nói:

- Thế là hay lắm! Nếu biên giới cắt gần thành Mạc Tư Khoa quá thì người La Sát phải thiệt thòi. Ngược lại, gần Bắc Kinh quá thì người Trung Quốc thua thiệt. Cách hay nhất là chia biên giới quãng giữa, theo phép Nhị nhất thêm tác ngũ.

Phi Yến Đa La hỏi:

- Nhị nhất thêm tác ngũ là thế nào?

Vĩ Tiểu Bảo hỏi lại:

- Phải chăng từ Mạc Tư Khoa đến Bắc Kinh lộ trình mất ước hơn ba tháng?

Phi Yến Đa La đáp:

- Phải rồi.

Vĩ Tiểu Bảo hỏi:

- Ba tháng chia đôi là bao nhiêu ngày?

Phi Yến Đa La không hiểu ý gã, cũng đáp:

- Một nửa là tháng rưỡi.

Vĩ Tiểu Bảo hỏi:

- Vậy chúng ta khỏi cần đàm thoại nữa. Bên nào về kinh thành bên ấy. Các vị từ Mạc Tư Khoa đi sang phía Đông. Bọn bản sứ xuất phát từ Bắc Kinh, tiến về phía Tây. Hai bên cùng đi một tháng rưỡi rồi đụng đầu nhau, phải không?

Phi Yến Đa La đáp:

Đúng thế! Nhưng chưa hiểu đại nhân làm như vậy với dụng ý gì?

Vĩ Tiểu Bảo đáp:

- Đó là cách chia ranh giới công bình nhất. Chỗ hai bên giáp nhau dùng làm biên thùy của hai nước. Các vị không chiếm phần tiện nghi mà bên bản sứ cũng chẳng dành phần hơn. Bên bản sứ thắng trận vừa rồi coi như bỏ đi. Đã là hảo bằng hữu với nhau, việc mua bán lại cần sòng phẳng.

Phi Yến Đa La mặt mũi đỏ bừng, miệng ấp úng:

- Cái đó... cái đó...

Rồi hấn đứng lên.

Vĩ Tiểu Bảo cười hỏi:

- Quý sứ cũng nhận thấy phương pháp này là rất công bình phải không?

Phi Yến Đa La xua tay lia lịa đáp:

- Không, không! Nhất định là không được! Phân chia địa giới như vậy há chẳng là đem nửa phần đất nước Nga La Tư cắt cho quý quốc?

Vĩ Tiểu Bảo hỏi:

- Có đâu mà một nửa? Phía Tây Mạc Tư Khoa quý quốc còn rất nhiều đất đai, phần ấy khỏi phải dùng phép "Nhị nhất thiên tác ngũ" cắt cho Trung Quốc nữa. Hà tất quý sứ còn khách sáo như vậy?

Phi Yến Đa La tức quá, râu tóc dựng đứng cả lên hồi lâu mới nói:

- Công tước đại nhân! Nếu đại nhân thành tâm nghị hòa thì nên đưa ra chủ trương thông tình đạt lý. Cách này... là cắt lấy nửa phần lãnh thổ của tể quốc. Thật là... thật là khinh người thái quá!

Hắn vừa nói vừa thở hồng hộc, đặt đít đánh bình một cái ngồi xuống, làm ghế rung động vang lên những tiếng lách cách.

Vi Tiểu Bảo khẽ hỏi:

- Nói tình thực với quý sứ thì nghị hòa hay phân chia cương giới chẳng có chi thú vị. Chúng ta hãy đánh nhau một trận đã. Quý sứ bảo có nên không?

Phi Yến Đa La vẫn chưa hết thở hồng hộc, phần nộ cơ hồ nhìn không nổi, những muống đập bàn đứng lên quất lớn:

- Đánh nhau thì đánh nhau chứ sợ gì?

Nhưng hắn nghĩ tới nếu xảy cuộc chiến tranh, hậu quả sẽ cực kỳ nghiêm trọng! Bên mình tuyệt không hy vọng thủ thắng.

Hắn đành ráng nhìn, lẳng lặng không nói gì.

Vi Tiểu Bảo đột nhiên vỗ tay xuống bàn, cười nói:

- Có rồi, có rồi! Bản sứ còn một biện pháp khác rất công bằng.

Gã luồn tay vào bọc móc ra hai con xúc xắc, ghé miệng vào thổi một hơi rồi liệng xuống bàn nói:

- Quý sứ đã không muốn đánh nhau, lại không thích dùng phép Nhị nhất thiên tác ngũ . Vậy chúng ta gieo xúc xắc...

Gã dừng lại một chút rồi tiếp:

- Từ Bắc Kinh tới Mạc Tư Khoa hãy kể là một vạn dặm đường. Chúng ta chia làm mười phần. Mỗi phần một ngàn dặm. Chúng ta liệng xúc xắc xuống mười bàn, mỗi bàn đặt cuộc ngàn dặm quốc gia. Nếu quý sứ thắng cả mười bàn thì giải đất từ đây cho đến chân thành Bắc Kinh thuộc về nước La Sát.

Phi Yến Đa La đằng hắng một tiếng rồi hỏi:

- Thế nhờ tể nhân thua cả mười bàn thì sao?

Vi Tiểu Bảo cười nói:

- Có lẽ để quý sứ tự nói ra hay hơn.

Phi Yến Đa La hỏi:

- Chẳng lẽ giang sơn muôn dặm của tể quốc về mé Đông thành Mạc Tư Khoa lại thuộc hết về Trung Quốc?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Bản sứ đoán vận khí của quý sứ không đến nỗi xúi quẩy như ngài nghĩ. Dâu có lý nào không ăn một bàn? Quý sứ chỉ thắng được một bàn là giữ được nghìn dặm lãnh thổ, hai bàn được hai nghìn dặm. Ăn đến bốn bàn là chiếm phần tiện nghi rồi.

Phi Yến Đa La hỏi:

- Sao như thế lại chiếm tiện nghi? Từ Mạc Tư Khoa đi về phía Đông đến Bắc Kinh đa phần là đất của nước Nga. Bảy nghìn dặm, tám nghìn dặm là thuộc về lãnh thổ Nga Quốc.

Hai bên tranh luận hồi lâu. Giáo sĩ phiên dịch đứng bên khế dịch sang Trung Quốc thoại.

Bọn Sách Ngạch Đồ, Đông Quốc Cương nghe ngóng, ban đầu còn tưởng Phi Yến Đa La ngang ngạnh vô lý, đòi lấy sông Hắc Long Giang làm giới hạn, uy hiếp tỉnh Liêu Đông của Trung Quốc. Thế thì Mãn Châu là nơi phát tích gây dựng nghiệp rồng cũng để bọn di dịch uy hiếp hay sao? Trong lòng bọn họ đều cực kỳ phẫn nộ.

Sau họ nghe Vi Tiểu Bảo kéo dằng kéo dọ. Nào là trao đổi ấp phong, nào là dùng phép Nhị nhất thêm tác ngũ, nào là gieo xúc xắc để hoạch định cương giới, mỗi bàn ăn nghìn dặm thổ địa, họ mới biết là gã nói nhăng nói càn, đối phương quyết chẳng ứng thuận.

Nhưng họ thấy Phi Yến Đa La khí thế chùn nhụt, lại nghe Vi Tiểu Bảo nói chỉ ham đánh trận lập công để mong cất đất phong vương. Còn sứ thần nước Nga hiển nhiên ngoài mặt hung hăng mà trong lòng mềm nhũn không dám đối lời. Ai nấy đều nghĩ bụng:

Người La Sát ngang ngược đã man, quả nhiên danh bất hư truyền. Nếu đàm phán một cách nghiêm chỉnh với chúng là mình bị kém thế. Đức Hoàng thượng phái Vi Công tước chủ trương hòa nghị, quả là có tài dùng người một cách rất sáng suốt. Bọn quỷ phiên bang là hạng người đã man, chỉ có Vi Công gia bất học vô thuật nhưng đủ điều dân dã lưu manh mới dư bản lĩnh đối phó với chúng. Thật là vỏ quít dày gắp móng tay nhọn.

Nên biết bọn Sát Ngạch Đồ, Đông Quốc Cương lên mặt đại thần, tuy bề ngoài họ tỏ ra cực kỳ lễ độ cung kính đối với Vi Tiểu Bảo, mà thực ra trong lòng coi gã rất tầm thường.

Họ đều cho Vi Tiểu Bảo bất quá là thằng hề được Hoàng thượng sủng ái làm nên quan lớn. Hành động cùng ngôn từ bình nhạt của gã biểu lộ xấu xa hèn hạ mà chính gã không biết xấu hổ.

Họ còn định ninh chuyển này gã đụng chạm với sứ thần ngoại quốc tất để ngoại bang cười cho và làm mất thể diện của Quốc gia.

Ngờ đâu đức Hoàng thượng liệu tài bổ chức, thu dụng gã vào việc trọng đại này thật xứng đáng.

Giả tử Hoàng thượng không sai phái một nhân vật chuyên nói chuyện trò bậy và cãi chầy cãi cối là Vi Tiểu Bảo vào công cuộc hòa đàm, thì trong các văn võ đại thần đầy rẫy chốn triều đường, thực không tìm được nhân vật thứ hai nào làm nổi.

Các đại thần càng nghe càng khâm phục và càng tôn sùng đức Hoàng thượng anh minh tài trí, chúng thần chẳng ai bì kịp.

Sát Ngạch Đồ nghe tới đây đột nhiên xen vào:

- Mạc Tư Khoa nguyên trước cũng là đất của Trung Quốc.

Phi Yến Đa La giật mình kinh hãi nghĩ bụng:

- Thằng lỏi kia giở giọng thiên hô bách sát đã đành. Sao cả lão già này cũng nhắm mắt nói mò như tuồng vô sỉ? Hắn bảo thành Mạc Tư Khoa của nước mình là đất Trung Quốc mới thật là kỳ?

Lại nghe Sát Ngạch Đồ nói:

- Theo lời quý sứ thì người La Sát tạm thời chiếm cứ nơi nào là nơi ấy cũng thuộc lãnh thổ La Sát hay sao?

Phi Yến Đa La đáp:

- Như vậy cũng còn có lý. Quý sứ nói là Mạc Tư Khoa thuộc đất Trung Quốc thì, hà hà... tức cười đến nể ruột.

Sách Ngạch Đồ nói:

- Nhân dân La Sát gồm nhiều chủng tộc: Đại Nga La Tư, Tiểu Nga La Tư, Bạch Nga La Tư, lại còn Kha Tát Khắc, Thát Đát gì gì nữa cũng đều là người La Sát?

Phi Yến Đa La đáp:

- Nhất định là thế. Đất đai tẻ quốc rộng bát ngát, nhân dân dưới quyền thống trị cũng nhiều lắm.

Sách Ngạch Đồ nói:

- Trăm họ bên tẻ quốc cũng gồm rất nhiều chủng tộc: Người Hán có, người Mông có, người Mãn có, người Miêu có, người Hồi có, người Tạng có...

Phi Yến Đa La đáp:

- Chính thế! Nga La Tư là nước lớn. Trung Quốc cũng là nước lớn. Hai nước chúng ta là nước lớn nhất trong những nước lớn.

Sách Ngạch Đồ nói:

- Chuyến này quý sứ đem đội vệ binh đi, dường như toàn là kỵ binh Kha Tát Khắc?

Phi Yến Đa La mỉm cười đáp:

- Kỵ binh Kha Tát Khắc nổi tiếng anh hùng vô địch. Có thể họ là những dũng sĩ lợi hại nhất thiên hạ.

Sách Ngạch Đồ hỏi:

- Kỵ binh Kha Tát Khắc còn lợi hại hơn cả người Nga La Tư nữa ư?

Phi Yến Đa La đáp:

- Câu chuyện không phải như vậy. Người Kha Tát Khắc là trăm họ của nước La Sát, người Nga La Tư cũng là trăm họ trong nước La Sát, chẳng có gì phân biệt. Tỷ như người Mãn Châu cũng là bách tính của Trung Quốc, người Mông, người Hán... cũng là bách tính của Trung Quốc, chẳng có gì phân biệt.

Đách Ngạch Đồ gật đầu nói:

- Thế thì phải rồi. Vì vậy mà thành Mạc Tư Khoa cũng là lãnh thổ của Trung Quốc.

Vì Tiểu Bảo nghe hai người nói tới đây, còn chưa rõ chỗ dụng ý của Đách Ngạch Đồ. Gã biết đích Mạc Tư Khoa cách đây xa hàng vạn dặm, quyết chẳng phải lãnh thổ Trung Quốc, nhưng nghe lý thuyết của Đách Ngạch Đồ thì dường như có chứng cứ. Còn Phi Yến Đa La trán nổi gân xanh, sắc mặt lúc xám lại, lúc đỏ bừng. Hiên nhiên trong lòng hấn tức giận như phát điên, gã liền xen vào:

- Mạc Tư Khoa thuộc đất Trung Quốc là đúng lắm, tuyệt không sai lầm. Đức Hoàng đế Trung Quốc khoan hồng đại lượng cho các vị mượn ở đã lâu. Bản sứ tưởng bây giờ nên trả lại là phải, đừng bắt chước kiểu Lưu Bị tá Kinh Châu rồi muốn chiếm cứ vĩnh viễn, chẳng bao giờ hoàn lại.

Dĩ nhiên Phi Yến Đa La chẳng hiểu tích Lưu Bị tá Kinh Châu ý nghĩa thế nào, mà chỉ biết bọn Man tử Trung Quốc này không hiểu đạo lý, ăn nói hoàn toàn khác hẳn người văn minh. Hấn cười lạt nói móc:

- Trước kia tề nhân nghe nói đến lịch sử Trung Quốc và tưởng là người Trung Quốc học vấn sâu rộng. Không ngờ... ha ha... toàn nói những chuyện mù tịt chẳng có chứng cứ gì.

Đách Ngạch Đồ đáp:

- Quý sứ là một đại thần nước La Sát, dù chẳng có học vấn gì mấy, nhưng ít ra cũng biết lịch sử nước La Sát chứ?

Phi Yến Đa La đáp:

- Lịch sử bên tề quốc đều có sách vở chứng minh rõ ràng, quyết chẳng khi nào căn cứ vào những lời loạn thuyết của kẻ bạ đâu nói đấy.

Đách Ngạch Đồ nói:

- Thế thì hay lắm! Trước kia Trung Quốc có một vị Hoàng đế tên gọi Thành Cát Tư Hãn...

Phi Yến Đa La vừa nghe đến bốn chữ Thành Cát Tư Hãn, bất giác la lên một tiếng:

- ái chà!

Hắn than thầm:

- Hồng bát, hồng bát! Sao ta lại hồ đồ đến thế, quên khuấy cả việc lớn đó?

Sách Ngạch Đồ nói tiếp:

- Vị Thành Cát Tư Hãn này, bên Trung Quốc kêu bằng Nguyên Thái Tổ, vì ngài là Hoàng đế dựng ra cơ nghiệp nhà Nguyên ở Trung Quốc. Ngài là người Mông Cổ. Quý sứ vừa nói: Người Mãn Châu, người Mông Cổ hay người Hán đều là người Trung Quốc chẳng có gì phân biệt.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

- Ngày ấy đạo kỵ binh Mông Cổ lên đường chinh Tây đã cùng quân La Sát đánh mấy trận lớn. Lịch sử quý quốc có chép rõ ràng. Quyết chẳng phải loạn thuyết của kẻ bạ đâu nói đấy. Không hiểu trong mấy trận đó người Trung Quốc thắng hay người La Sát thắng?

Phi Yến Đa La lặng thinh, hồi lâu mới đáp:

- Người Mông Cổ thắng.

Sách Ngạch Đồ hỏi vặn:

- Người Mông Cổ có phải là người Trung Quốc không?

Phi Yến Đa La đành phải gật đầu.

Vì Tiểu Bảo hoàn toàn không hiểu ngày trước đã có vụ này. Gã vừa nghe nói bất giác nở mặt nở mày, lên tiếng:

- Người Trung Quốc mà đánh với người La Sát thì người La Sát tất phải thất bại không còn nghi ngờ gì nữa. Bản lĩnh của các vị còn kém một bậc. Lần sau có đánh nhau, bên bản sứ chỉ dùng một tay đánh nhau cũng đủ. Nếu không thế thì lực lượng hai bên chênh lệch nhau quá, cuộc chiến đấu chẳng còn thú vị nữa.

Phi Yến Đa La tức quá trợn mắt lên nhìn, miệng lẩm bẩm:

- Nếu không phải Công chúa diện hạ ban nghiêm lệnh lần này chỉ cho hòa chứ không cho đánh, thì gã buông lời nhục mạ người La Sát ta thế này, ta quyết đấu với gã một phen.

Vì Tiểu Bảo cười ha hả hỏi Sách Ngạch Đồ:

- Sách đại ca! Ngày trước Thành Cát Tư Hãn đánh bại quân La Sát sự tích thế nào? Đại ca kể lại nghe chơi.

Sách Ngạch Đồ đáp:

- Hồi đó Thành Cát Tư Hãn phái hai đội quân đi chinh Tây, mỗi đội một vạn người, cộng là hai vạn nhân mã mà đánh cho mười mấy vạn quân La Sát phải thua chạy thất điên bát đảo.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

- Sau đó bên xứ Mông Cổ của chúng ta lại sản xuất một vị đại anh hùng tên gọi Bạt Đô, Bạt Đô thống lĩnh quân đội đánh binh tướng La Sát đến tận bờ hoa lá chiếm tòa thành Cơ Phụ rất lớn của nước La Sát rồi chiếm thành Mạc Tư Khoa. Thế vẫn chưa hết, quân ta còn tràn đến Ba Lan, Hung Gia Lợi, vượt sông Đa Nỗ Hà (Danube). Sau đó mấy trăm năm, vương công quý tộc người La Sát đều thích nghe chuyện người Trung Quốc. Hồi ấy vị anh hùng Mông Cổ bên tề quốc đóng ở trong trướng bông dất vàng. Đại Công tước ở Mạc Tư Khoa thường thường đến đập đầu lạy người Trung Quốc. Người Trung Quốc muốn đá đít là đá đít, muốn tát tai là tát tai. Người La Sát chỉ cười hề hề, lại reo hò "đánh hay quá!". Nếu không thế thì chẳng thể làm đến tước Công.

Vì Tiểu Bảo nghe nói cặp lông mày dương lên như nhảy múa, gã không ngớt vỗ bàn hô:

- Hay thật! Hay thật! Té ra thành Mạc Tư Khoa ngày trước quả thuộc về Trung Quốc.

(Lời chú của tác giả: Đại tướng Mông Cổ là Bạt Đô tấn công vây hãm Mạc Tư Khoa và Cơ Phụ vào năm 1238. Từ năm 1240 đến 1480, người Mông Cổ thống trị nước Nga La Tư đất cát bao la trong hai trăm bốn mươi năm, đã dựng lên tòa "Kim trướng Hãn Quốc".

Trong pho Đại anh bách liệu toàn thư ở mục "Nga La Tư" có ghi chép: Những vương tử phong Công tước ở thành Mạc Tư Khoa phải đến triều kiến Hoàng kim trưởng của Mông Cổ Khả Hãn tại thành Tát Lai ở cửa sông Phục Nhĩ Gia để tiếp thụ phong hiệu. Bọn họ thường nhẫn nại chịu đựng những điều khổ nhục. Nhưng sau khi làm lễ triều bái trở về Mạc Tư Khoa họ có thể thu thuế người Thát Đát và lấn át những tiểu bang chư hầu lân cận.)

Phi Yến Đa La sắc mặt lúc xanh xám lúc trắng bợt.

Những điều thuật lại của Sách Ngạch Đồ theo đúng sử sách, quyết không giả trá. Có điều người La Sát trước nay không nhận người Mông Cổ là người Trung Quốc. Trong lúc nhất thời, Phi Yến Đa La không nhớ tới thành Mạc Tư Khoa trước kia đã thuộc quyền thống trị của người Mông Cổ một quãng thời gian khá lâu. Hiện nay Mông Cổ thuộc về Trung Quốc. Do đó mà suy luận thì bảo thành Mạc Tư Khoa thuộc về Trung Quốc cũng không phải là lời nói hàm hồ.

Vì Tiểu Bảo nói:

- Hầu tước các hạ! Bản chức nhận thấy việc hoạch định biên giới chúng ta bất tất phải đàm phán nữa. Xin các hạ trở về hỏi lại Công chúa bao giờ quý quốc sẽ đem thành Mạc Tư Khoa và thành Cơ Phụ hoàn lại Trung Quốc. Bản sứ cũng trở về Bắc Kinh lấy da bò và Hoàng kim để dựng Hoàng kim trưởng bên bờ sông Phục Nhĩ Gia chờ Tô Phi á Công chúa đến ngủ. Ha ha! Ha ha!

Phi Yến Đa La nghe tới đây không thể nhịn được nữa, hắt đứng phắt dậy xông ra ngoài trưởng.

Lại nghe hắt tức giận gầm lên như sấm và lớn tiếng quát tháo để truyền mệnh lệnh.

Kế đó tiếng vó ngựa dồn dập vang lên. Mấy trăm con ngựa nhất tề xông tới.

Vì Tiểu Bảo giật mình kinh hãi la lên:

- Trời ơi! Quân mao tặc muốn đánh nhau. Chúng ta phải trốn cho lẹ.

Đông Quốc Cương trải qua chiến trận đã nhiều, nét mặt vẫn bình tĩnh. Lão nói:

- Vi Công gia bất tất phải hoang mang. Chúng muốn đánh thì đánh. Chẳng lẽ bọn ta lại sợ chúng sao?

Phía ngoài doanh trướng, hai trăm sáu chục tên kỵ binh Kha Tát Khắc hò reo rầm trời.

Vi Tiểu Bảo sợ quá toàn thân run bần bật. Gã cúi đầu chui vào gầm bàn.

Đông Quốc Cương và Sách Ngạch Đồ ngơ ngác nhìn nhau, trong bụng cũng hơi hoang mang.

Cửa trướng mở ra, một tướng rảo bước tiến vào. Chính là Hồng Triều thống lĩnh đội quân đằng bài. Hồng Triều lớn tiếng hô:

- Khỏi bẩm đại soái!...

Nhưng hắn không nhìn thấy đại soái đâu.

Vi Tiểu Bảo nằm dưới gầm bàn lên tiếng:

- Ta... ta... ta ở đây. Anh em... mau mau trốn đi.

Hồng Triều cúi xuống gầm bàn nhìn Vi đại soái nói:

- Khỏi bẩm đại soái! Quân La Sát thanh thế hùng dũng. Chúng ta chẳng thể khiếp nhược. Muốn làm con con mẹ nó thì làm.

Vi Tiểu Bảo nghe lời nói dũng cảm, liền trấn tĩnh tâm thần. Gã ở dưới gầm bàn bò ra.

Vừa rồi sự việc xảy đến đột ngột, gã hoang mang chui vào gầm bàn, nhưng thực ra không phải gã khiếp đảm sợ chết.

Vi Tiểu Bảo vỗ ngực đáp:

- Phải lắm! Tổ bà nó muốn làm gì thì làm! Lão gia phải thân tiến sĩ tốt, dũng... dũng...Dũng quân tam quân, nhưng gã quên mất.

Gã dắt tay Hồng Triều chạy ra ngoài trướng.

*** vietkiem.com ***